

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 6 năm 2021 lập tại Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 934/2021/TLST-HNST ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Đỗ Công Đ**, sinh năm 1993

Địa chỉ cư trú : tỉnh lộ N, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ thường trú: xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

2. Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: đường M, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ thường trú: xã , thị xã L, Tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 76/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2019 thể hiện ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D là vợ chồng hợp pháp. Trong quá trình chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không cùng quan điểm và lối sống không hòa hợp. Cả hai đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay cảm thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên ghi nhận.

[2] Về con chung: Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 76/2019 ngày 25/7/2019 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D không có con chung.

- Về tài sản chung: Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai tạm ứng lệ phí số AA/2018/0028751 ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Đỗ Công Đ và bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân xã T, H.C, TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

#### **THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thành Vinh**